

tiền lương năm 1981. Nếu dự án kế hoạch biên chế của ngành hoặc địa phương cao hơn chỉ tiêu biên chế được giao năm 1980, thì ngành hoặc địa phương phải bàn với Ban tổ chức của Chính phủ và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đề trình Chính phủ quyết định.

b) Bộ Lao động và Ban tổ chức của Chính phủ nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung chính sách đối với cán bộ, học sinh tốt nghiệp về công tác ở khu vực kinh tế tập thể, chế độ đối với học sinh tốt nghiệp chưa bố trí được công tác.

— Bộ Thương binh và xã hội nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi bổ sung chính sách hưu trí và nghỉ việc vì mất sức lao động; chú ý giải quyết cho những người tuy chưa đến tuổi về hưu nhưng có thời gian công tác liên tục từ 20 năm trở lên nay không đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ và sửa đổi thủ tục cho về hưu.

— Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp có sự phối hợp của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ có liên quan trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy chế về đào tạo, phân phối, sử dụng học sinh tốt nghiệp ra trường. Quy chế này cần chú ý bảo đảm sự cân đối giữa đào tạo và nhu cầu sử dụng. Người đào tạo ra phải qua thời gian thực tế ở cơ sở, đề cao kỷ luật chấp hành quyết định điều động công tác, xác định rõ chế độ đi công tác ở miền núi, hải đảo.

Các dự thảo nói trên đều phải hoàn thành trong năm 1980 và đưa trình Chính phủ xét đầu năm 1981.

Ban tổ chức của Chính phủ có trách nhiệm theo dõi, đơn đốc kiểm tra việc thi hành chỉ thị số 184-TTg và thông tư này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 1980

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TÓ HỮU

TỔ CHỨC BỘ MÁY KINH DOANH CẤP HUYỆN

THÔNG TƯ của Bộ Nội thương số 12-NT ngày 21-6-1980 hướng dẫn bổ sung về việc tổ chức thương nghiệp cấp huyện.

Thi hành chỉ thị số 33-CT/TU của Bộ Chính trị và nghị quyết số 33-CP của Hội đồng Chính phủ, thông tư số 418-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng

09663415

LawSoft * Tel: +84-8-38456684 * www.thuvienhaphuat.com

huyện, Bộ Nội thương đã có thông tư số 491 - NT ngày 16-8-1978 và thông tư số 2-NT ngày 7-2-1979 hướng dẫn việc chấn chỉnh và tăng cường tổ chức thương nghiệp ở các tỉnh phía Nam và phía Bắc.

Do yêu cầu phục vụ sản xuất và đẩy mạnh thu mua lương thực, thực phẩm, từ hội nghị trung ương lần thứ 6 đến nay, Đảng và Chính phủ đã ban hành thêm nhiều văn bản về tổ chức lưu thông, phân phối, trong đó có quy định một số điểm cụ thể về tổ chức thương nghiệp cấp huyện.

Nay Bộ Nội thương ra thông tư này bổ sung thông tư số 491-NT, thông tư số 2-NT và hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thương nghiệp cấp huyện như sau.

VỀ TỔ CHỨC THƯƠNG NGHIỆP QUỐC DOANH Ở HUYỆN

I. LOẠI HÌNH TỔ CHỨC

Trong nghị quyết số 25-TU ngày 1-4-1980 Bộ Chính trị đã nêu rõ: « ... cần xúc tiến việc xây dựng công ty thương nghiệp huyện kinh doanh tổng hợp cả mua và bán... », và qua thực tiễn làm thử tổ chức thương nghiệp huyện ở một số địa phương cũng thấy rằng trong điều kiện nông sản hàng hóa ở huyện chưa phát triển mạnh, khối lượng thu mua chưa nhiều, mua phải kết hợp với bán để thuận tiện cho việc thực hiện hợp đồng kinh tế hai chiều, và điều kiện cán bộ của huyện cũng còn bị hạn chế thì tổ chức thương nghiệp quốc doanh ở huyện xây dựng theo loại hình một công ty thương nghiệp có tính chất tổng hợp là thích hợp. Từ đó, Bộ quy định:

1. Đối với các huyện đồng bằng, trung du cũng như các huyện miền núi, hải đảo:

Thống nhất tổ chức ở mỗi huyện một công ty thương nghiệp huyện, vừa thu mua nông sản, thực phẩm, vừa bán lẻ hàng tiêu dùng. Trong điều kiện kinh tế hiện nay, công ty được giao kiêm thêm nhiệm vụ kinh doanh ăn uống công cộng và dịch vụ. Công ty thương nghiệp huyện là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ và do Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp quản lý.

Tuy nhiên, đối với một số huyện có doanh số thu mua và bán lẻ lớn mà trước đây đã tổ chức hai công ty (công ty đại lý thu mua và công ty bán lẻ), hoạt động đã ổn định và nay được cấp ủy và Ủy ban nhân dân địa phương đồng ý duy trì thì vẫn có thể tiếp tục giữ nguyên, không xáo trộn tổ chức làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh. Nhưng cần tinh giản bộ máy quản lý của hai công ty cho gọn, nhẹ có hiệu lực và cần tăng cường quan hệ hiệp tác giữa hai công ty đảm bảo mua gắn chặt với bán.

2. Đối với các huyện ngoại thành của các thành phố trực thuộc trung ương:

a) Những huyện ngoại thành của các thành phố trực thuộc trung ương được quy hoạch là vành đai thực phẩm hoặc rau quả, có nhiệm vụ cung ứng thường xuyên các mặt hàng thực phẩm tươi sống cho nội thành, cự ly vận chuyển từ huyện vào thành phố ngắn, có điều kiện tổ chức vận động hàng hóa nhanh chóng đến nơi tiêu thụ thì thương nghiệp quốc doanh ở đó xây dựng theo một loại hình tổ chức riêng biệt như sau:

— Các trạm hoặc cửa hàng thực phẩm, rau quả ở các huyện này vẫn đặt trực thuộc các công ty thực phẩm, nông sản, rau quả thành phố để các công ty này quản lý thống nhất và điều hành toàn bộ các khâu của quá trình lưu thông thực phẩm tươi sống và rau quả trên phạm vi toàn thành phố được nhanh chóng nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế.

— Còn nhiệm vụ kinh doanh công nghệ phẩm và ăn uống, dịch vụ thì lập một công ty bán lẻ công nghệ phẩm và một công ty (hoặc xí nghiệp) ăn uống công cộng ở huyện phụ trách. Các công ty này là những đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ và do Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp quản lý.

b) Những huyện ngoại thành mà kinh tế hàng hóa chưa phát triển mạnh, nguồn hàng thực phẩm cung ứng cho nội thành chưa lớn và chưa thường xuyên thì thương nghiệp quốc doanh ở đó xây dựng theo loại hình một công ty thương nghiệp huyện có tính chất tổng hợp như các huyện nói ở điểm 1.

II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

a) Nhiệm vụ:

Công ty thương nghiệp huyện có các nhiệm vụ kinh doanh cụ thể sau đây:

1. Phục vụ và thúc đẩy sản xuất phát triển, tích cực góp phần vào việc khai thác tiềm năng kinh tế của huyện, bằng cách:

— Bám sát sản xuất, nắm vững tiềm năng của từng cơ sở, từng hộ nông dân; trên cơ sở đó, tác động tích cực vào sản xuất, kể cả việc cung ứng cho cơ sở một phần tư liệu sản xuất mà mình có kinh doanh;

— Điều tra nghiên cứu nhu cầu đề xuất và tham mưu cho sản xuất mở rộng kinh doanh, phát triển thêm mặt hàng mới, trên cơ sở tận dụng tiềm năng lao động, đất đai và cơ sở vật chất sẵn có ở huyện;

— Tùy điều kiện và khả năng cụ thể mà mở rộng hoạt động tự sản xuất, chế biến một số mặt hàng gắn với lưu thông, nhất là chế biến rau quả và nước chấm, để góp phần tự cân đối cung cầu về hàng tiêu dùng trên địa bàn huyện.

2. Thu mua năm nguồn hàng địa phương, bao gồm:

— Thu mua nông sản, thực phẩm trên địa bàn huyện (trừ lương thực, hải sản, dược liệu, đặc sản xuất khẩu và nông sản — nguyên liệu ở các vùng sản xuất tập trung gần nhà máy do các ngành khác thu mua).

Các loại nông sản vừa là hàng tiêu dùng trong nước, vừa là hàng xuất khẩu, vừa là nguyên liệu chế biến công nghiệp, mà trước đây nhiều ngành cùng mua thì nay công ty thương nghiệp huyện tập trung thu mua, và giao cho các ngành theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

— Thu mua hoặc gia công một số mặt hàng vật liệu xây dựng của địa phương như gạch, ngói, vôi, tre vườn, gỗ vườn, lá lợp... và mặt hàng thủ công sản xuất bằng nguyên liệu địa phương hoặc bằng phế liệu, phế phẩm mà ở đó các công ty tỉnh và trung ương không kinh doanh.

— Thu mua phế liệu, phế phẩm của cơ quan, trường học và nhân dân trong huyện.

Nhiệm vụ thứ hai trên đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công ty thương nghiệp huyện; để đảm bảo tập trung nắm được các nguồn hàng này, bên cạnh việc tổ chức trực tiếp thu mua với người sản xuất, công ty thương nghiệp huyện còn phải sử dụng hợp tác xã mua bán xã và tư thương mua ủy thác cho mình.

3. Mua hàng nội bộ của các công ty thương nghiệp tỉnh và trung ương, bao gồm các mặt hàng công nghệ phẩm, thực phẩm công nghệ, nông sản chế biến, vật liệu xây dựng và chất đốt do trung ương và tỉnh phân phối theo kế hoạch để tiêu dùng trong huyện.

Riêng về mặt hàng thực phẩm tươi sống thì thông thường các huyện đều phải tự lực giải quyết, nhưng nếu gặp trường hợp huyện có nhiều công trường, xí nghiệp không tự trang trải được nhu cầu thực phẩm, phải xin tỉnh điều động từ nơi khác đến thì công ty thương nghiệp huyện đó có thể ký hợp đồng mua thẳng của công ty thương nghiệp huyện bạn theo chỉ tiêu kế hoạch của ty thương nghiệp phân bổ, không nhất thiết phải mua qua công ty tỉnh.

4. Bán buôn, bao gồm:

— Bán nông sản, thực phẩm cho công ty tỉnh, công ty trung ương hoặc công ty huyện bạn; bán nông sản xuất khẩu cho ngoại thương và bán nông sản nguyên liệu cho nhà máy. Tất cả chỉ tiêu bán buôn này đều phải theo kế hoạch Nhà nước của trung ương hoặc của tỉnh.

Hoạt động mua bán và thanh toán các hàng hóa này tiến hành theo hợp đồng kinh tế ký kết giữa công ty thương nghiệp huyện với công ty tỉnh, công ty trung ương hoặc đơn vị tiêu thụ khác, nhưng việc giao nhận hàng hóa, nhất là các mặt hàng thực phẩm tươi sống như lợn, trứng, gia cầm, rau quả... thì có thể áp dụng

www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684
 0966315155
 LawSoft

hình thức giao tay ba tại địa bàn sản xuất giữa người sản xuất — công ty thương nghiệp huyện — đơn vị tiêu thụ để đảm bảo hàng hóa vận động nhanh, giảm bớt hư hao, và nâng cao hiệu quả kinh tế.

— Trao đổi hàng kinh doanh ngoài kế hoạch với các công ty thương nghiệp trong nội bộ ngành hoặc với tổ chức thương nghiệp của các ngành khác theo sự thỏa thuận giữa hai bên.

5. *Cung ứng hàng hóa cho hợp tác xã mua bán xã* làm đại lý bán lẻ ở thị trường nông thôn, bao gồm các mặt hàng thiết yếu phân phối theo tiêu chuẩn định lượng cho các hộ nông dân, hàng bán theo quan hệ trao đổi hàng hai chiều và một số hàng lưu thông bình thường. Song song với việc giao hàng cho xã, công ty phải đi sát hướng dẫn, giúp đỡ và kiểm tra hợp tác xã mua bán xã về tiêu chuẩn định lượng, phương thức, giá cả... tất cả nhằm đảm bảo hàng hóa đưa về nông thôn được phân phối đúng chính sách, đúng đối tượng, đúng giá quy định.

6. *Bán lẻ hàng tiêu dùng ở địa phương* (trừ lương thực, dược phẩm, sách báo, tem thư, xăng và dầu nhớt) bao gồm:

— Bán lẻ trực tiếp cho cán bộ, công nhân viên, nhân dân ở thị trấn và các cơ quan, xí nghiệp (kể cả cơ quan, xí nghiệp của trung ương và tỉnh đóng tại huyện) theo phương thức của trung ương hoặc tỉnh quy định.

— Bán lẻ trực tiếp cho người sản xuất một số mặt hàng công nghệ phẩm đưa vào hợp đồng kinh tế hai chiều mà hiện nay không có điều kiện bán qua hợp tác xã mua bán xã (như xe đạp, đài, đồng hồ...) và ở những xã mà hợp tác xã mua bán đang yếu kém, chưa đảm đương được nhiệm vụ đại lý bán lẻ hàng trao đổi hai chiều.

7. *Kinh doanh ăn uống công cộng và dịch vụ*, bao gồm:

— Kinh doanh ăn uống công cộng trên địa bàn huyện (trừ các đầu mối giao thông quan trọng và khu công nghiệp tập trung lớn do công ty ăn uống công cộng tỉnh phụ trách).

— Phục vụ về ăn uống cho một số hội nghị mà huyện yêu cầu.

— Hướng dẫn, giúp đỡ các cơ quan, xí nghiệp tổ chức và quản lý nhà ăn tập thể; tích cực chuẩn bị điều kiện để trực tiếp quản lý nhà ăn tập thể trong huyện nhằm phục vụ tốt đời sống công nhân, viên chức.

— Kinh doanh một số dịch vụ cần thiết để phục vụ nhân dân trong huyện như may đo, vá mạng, nhuộm quần áo, sửa chữa xe đạp, đồng hồ...

8. *Dự trữ hàng hóa cho tiêu dùng ở huyện*:

Dự trữ hàng hóa của công ty thương nghiệp huyện chủ yếu là hàng công nghệ phẩm, thực phẩm công nghệ và một số hàng vật liệu xây dựng do tỉnh cung ứng để bán lẻ ở huyện. Tồn kho hàng hóa này ở huyện tùy thuộc vào sự cung ứng của

công ty tỉnh nhưng tối đa không quá 60 ngày; còn về hàng nông sản, thực phẩm tươi sống thì công ty thương nghiệp huyện chỉ làm nhiệm vụ dự trữ ngăn ngừa chủ yếu có tính chất chờ chuyển (phần dự trữ dài ngày phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng của tỉnh và trung ương thì do công ty tỉnh và công ty trung ương phụ trách).

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ lưu chuyển hàng hóa nêu ở trên, công ty phải tăng cường các mặt quản lý lao động, vật tư, hàng hóa, tài sản, tiền vốn... theo chế độ hạch toán kinh tế một cách nghiêm ngặt và tích cực tham gia vào việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp tư doanh và quản lý thị trường ở huyện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

b) Quyền hạn:

Công ty thương nghiệp huyện có đầy đủ các quyền hạn của một đơn vị thương nghiệp quốc doanh hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân, cụ thể là:

1. Công ty được chủ động giao dịch và ký kết hợp đồng kinh tế cụ thể với các đơn vị sản xuất, vận chuyển, tiêu thụ hàng hóa có liên quan một cách bình đẳng. Song song với việc kinh doanh hàng trong kế hoạch theo giá chỉ đạo, công ty được chủ động kinh doanh thêm hàng ngoài kế hoạch theo giá thỏa thuận với các cơ sở sản xuất trong và ngoài huyện theo đúng chính sách, chế độ đã ban hành.

2. Công ty được Nhà nước cấp vốn và được vay vốn ngân hàng, kể cả vốn lưu động, vốn đầu tư xây dựng cơ bản... theo định mức được duyệt và sử dụng các nguồn vốn đó một cách có lợi nhất cho hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Công ty được tuyển dụng lao động tạm thời và lâu dài theo chính sách, chế độ chung và chỉ tiêu lao động tiền lương đã được cấp trên duyệt. Được nâng cấp, nâng lương, đề bạt khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ, công nhân viên trong công ty từ cửa hàng phó (và chức vụ tương đương) trở xuống.

4. Công ty được phân bổ chỉ tiêu kế hoạch, định mức lao động cụ thể hàng ngày, hàng tháng cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân trong đơn vị. Được áp dụng các biện pháp tổ chức — kỹ thuật và biện pháp kiểm tra, kiểm soát cần thiết để đảm bảo cho từng cá nhân và từng đơn vị trực thuộc nói trên hoàn thành tốt các chỉ tiêu, định mức đó.

5. Công ty được lựa chọn và áp dụng các hình thức trả lương và chế độ tiền thưởng thích hợp với điều kiện công tác của từng bộ phận, từng loại lao động trong công ty để động viên, kích thích cán bộ, công nhân viên tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu suất công tác.

6. Công ty được trích lập 3 quỹ (quỹ khuyến khích phát triển kinh doanh sản xuất, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi) theo chế độ hiện hành và sử dụng các quỹ ấy có lợi nhất cho việc cải tiến nghiệp vụ — kỹ thuật mở rộng kinh doanh sản xuất, cải thiện điều kiện lao động và chăm lo đời sống công nhân, viên chức trong công ty.

09663415
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684 *

7. Công ty được tổ tụng những đơn vị, cá nhân vi phạm hợp đồng, tham ô, lãng phí gây tổn thất lớn đến tài sản của công ty.

III. TỒ CHỨC BỘ MÁY VÀ MẠNG LƯỚI KINH DOANH CỦA CÔNG TY

a) Bộ máy quản lý:

Người chỉ huy cao nhất ở công ty thương nghiệp huyện là chủ nhiệm công ty. Chủ nhiệm công ty điều hành các hoạt động của công ty theo chế độ thủ trưởng.

Giúp việc chủ nhiệm để quản lý công ty có từ 2 đến 3 phó chủ nhiệm; mỗi phó chủ nhiệm được phân công giúp chủ nhiệm chỉ đạo chuyên sâu một lĩnh vực công tác hoặc một ngành hàng nhất định.

Chủ nhiệm công ty thương nghiệp huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện và Sở, Ty thương nghiệp. Phó chủ nhiệm công ty do giám đốc Sở, trưởng Ty thương nghiệp bổ nhiệm sau khi bàn bạc với Ủy ban nhân dân huyện. Nói chung cần bố trí vào các chức vụ này những cán bộ am hiểu hoạt động thương nghiệp, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức và quản lý kinh tế, quản lý kinh doanh, đã qua đào tạo ở trình độ đại học hoặc qua lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý trung, cao cấp của ngành, có trình độ văn hóa cấp II trở lên, có sức khỏe đảm đương được nhiệm vụ. Trường hợp không có cán bộ đủ tiêu chuẩn để đề bạt tại chỗ thì tỉnh phải điều người đủ tiêu chuẩn từ Sở, Ty thương nghiệp hoặc công ty tỉnh về cho huyện.

Để giúp chủ nhiệm điều hành từng mặt quản lý cụ thể, nói chung công ty thương nghiệp huyện được bố trí ba phòng chuyên môn sau đây:

- Phòng kế hoạch — nghiệp vụ — giá cả và kho vận (gọi tắt là kế hoạch nghiệp vụ),
- Phòng kế toán — tài vụ — thống kê (gọi tắt là kế toán),
- Phòng tổ chức cán bộ — lao động tiền lương — hành chính quản trị (gọi tắt là tổ chức hành chính).

Các phòng nói trên do một trưởng phòng phụ trách. Giúp việc trưởng phòng có thể có một phó phòng. Trưởng phòng do Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm theo đề nghị của chủ nhiệm công ty. Phó phòng do chủ nhiệm công ty bổ nhiệm theo đề nghị của trưởng phòng công ty.

Các cán bộ được lựa chọn bổ nhiệm vào chức vụ: trưởng, phó phòng công ty tối thiểu cũng phải qua trung học thương nghiệp hoặc lớp bồi dưỡng ngắn ngày theo chương trình B₂, văn hóa hết cấp II trở lên.

Đối với những công ty thương nghiệp huyện quy mô còn nhỏ như ở một số huyện miền núi thì buổi đầu có thể chưa lập phòng mà lập tổ công tác. Tổ trưởng các tổ này do chủ nhiệm công ty chỉ định.

Biên chế bộ máy quản lý công ty thương nghiệp huyện do chủ nhiệm công ty bố trí tối đa không quá 18% so với tổng số cán bộ, công nhân viên trong đơn vị.

b) Mạng lưới các đơn vị kinh doanh, sản xuất trực thuộc công ty:

Hoạt động kinh doanh sản xuất của công ty được thực hiện thông qua mạng lưới các cửa hàng, trạm, kho... sau đây:

a) Các cửa hàng chuyên doanh ở huyện lỵ (thị trấn huyện) bao gồm cửa hàng công nghệ phẩm, cửa hàng nông sản — thực phẩm, cửa hàng vật liệu xây dựng—chất đốt, cửa hàng may đo, sửa chữa... các cửa hàng công nghệ phẩm và vật liệu xây dựng—chất đốt chủ yếu làm nhiệm vụ bán lẻ cho công nhân viên chức, nhân dân ở thị trấn và cho các cơ quan, xí nghiệp của huyện, của tỉnh và trung ương đóng tại huyện. Cửa hàng nông sản thực phẩm thì vừa bán lẻ, vừa thu mua ở một số xã xung quanh thị trấn. Việc cung ứng hàng tiêu dùng cho các hợp tác xã mua bán xã ở khu vực thị trấn cũng do các cửa hàng ở thị trấn phụ trách để tiện kết hợp mua với bán.

b) Các cửa hàng khu vực bao gồm cửa hàng công nghệ phẩm, cửa hàng thu mua nông sản thực phẩm hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp cả công nghệ phẩm và nông sản thực phẩm khu vực. Ở phía Nam, hợp tác xã mua bán xã còn yếu, việc kết hợp giữa mua với bán chủ yếu do các cửa hàng khu vực thực hiện thì cần áp dụng loại hình kinh doanh tổng hợp là chính. Nói chung, cứ khoảng từ 4 đến 6 xã miền Bắc và từ 3 đến 4 xã miền Nam nên bố trí một cửa hàng khu vực. Các cửa hàng này vừa làm nhiệm vụ cung ứng hàng hóa cho các hợp tác xã mua bán xã, vừa phục vụ sản xuất và thu mua năm nguồn hàng, đồng thời bán lẻ hàng công nghệ phẩm, thực phẩm cho các công, nông trường, giáo viên, cán bộ về hưu và bán một số hàng trao đổi hai chiều cho người sản xuất ở các xã trong khu vực.

Hiện nay, ở phía Nam, do điều kiện cơ sở vật chất — kỹ thuật và hàng hóa của huyện còn bị hạn chế nên việc đặt cửa hàng khu vực không máy móc dựa theo số xã mà tùy theo khả năng hàng hóa và cơ sở vật chất để vận dụng cơ động một trong hai hình thức: lập cửa hàng cố định ở từng khu vực hoặc lập các tổ mua bán lưu động đi sâu xuống xã, áp trực tiếp thu mua và trao đổi hàng với từng hộ nông dân.

c) Các trạm thu mua một mặt hàng hoặc một vài mặt hàng nông sản có sản lượng lớn đặt tại các xã, áp sản xuất tập trung trong huyện để vừa làm nhiệm vụ vận động và giúp đỡ sản xuất, vừa tổ chức thu mua tại chỗ.

d) Các cửa hàng ăn uống đặt tại thị trấn huyện hoặc ở khu vực bến phà, bến xe, nhà ga trong huyện (trừ những nơi do công ty ăn uống tỉnh phụ trách) và nhà ăn tập thể (nếu có).

e) *Kho của công ty* đặt ở thị trấn huyện hoặc đầu mối giao thông gần thị trấn: nhiệm vụ của kho công ty là phân loại, chọn lọc, sơ chế, dự trữ, rót hàng cho cửa hàng khu vực và bán buôn theo lệnh trực tiếp của công ty.

Việc thành lập, bãi bỏ các cửa hàng, trạm nói trên và bổ nhiệm cửa hàng trưởng, trạm trưởng do Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo đề nghị của chủ nhiệm công ty thương nghiệp huyện. Tiêu chuẩn lựa chọn bố trí cán bộ giữ chức vụ này cũng tương tự như tiêu chuẩn của trưởng phó phòng nói ở phần trên nhưng chủ yếu là sắp xếp, đề bạt trong số cán bộ đang công tác tại cửa hàng, kho, trạm.

Biên chế của các đơn vị trực tiếp kinh doanh sản xuất của công ty thương nghiệp huyện phụ thuộc chủ yếu vào quy mô doanh số mua, bán và định mức lao động tương ứng với doanh số đó. Ở phía Nam thì việc xác định biên chế cho các cửa hàng, trạm thu mua buổi đầu chủ yếu phải dựa vào định biên theo số xã để có đủ nhân viên đi sát tất cả các xã, phối hợp với hợp tác xã mua bán xã làm tốt việc vận động sản xuất và thu mua.

Việc bố trí mạng lưới kinh doanh của công ty thương nghiệp huyện nói trên còn phải kết hợp một cách hài hòa với mạng lưới của lương thực, vật tư hợp tác xã mua bán, tư thương làm đại lý, ủy thác, chợ... đảm bảo hình thành trên địa bàn huyện một mạng lưới thương nghiệp xã hội hợp lý, nhằm phục vụ thuận tiện cho sản xuất và đời sống.

IV. CÁC MỐI QUAN HỆ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

Công ty thương nghiệp huyện vừa là một bộ phận cấu thành của kinh tế địa phương do cấp huyện quản lý, vừa là một đơn vị cơ sở thuộc hệ thống thương nghiệp quốc doanh do Bộ Nội thương lãnh đạo. Vì vậy, công ty vừa chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, vừa chịu sự quản lý theo ngành của Bộ Nội thương, thông qua Sở, Ty thương nghiệp về các mặt chính sách, chế độ, phương thức, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ...

Dưới đây là các mối quan hệ cụ thể:

A. Giữa Sở, Ty thương nghiệp với công ty thương nghiệp huyện:

1. Thực hiện quản lý theo ngành đối với công ty thương nghiệp huyện, Sở, Ty thương nghiệp có trách nhiệm:

— Truyền đạt cho các công ty thương nghiệp địa phương (kể cả công ty tỉnh và công ty huyện) về chính sách, chế độ của Đảng, Chính phủ về lưu thông - phân phối hàng tiêu dùng và các chủ trương công tác lớn của Bộ đối với toàn ngành; hướng dẫn cách vận dụng cụ thể vào hoàn cảnh địa phương;

— Phổ biến, hướng dẫn về hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu, nghiệp vụ xây dựng quy hoạch kế hoạch và thông báo kịp thời phương hướng, số kiểm tra, các định mức hoặc chỉ tiêu tính toán để giúp công ty thương nghiệp huyện xây dựng quy hoạch kế hoạch của mình phù hợp với quy hoạch kế hoạch của toàn ngành. Khi kế hoạch của ngành được tỉnh duyệt, thì thông báo cho công ty thương nghiệp huyện biết phần kế hoạch của ngành ở huyện đó, đồng thời giao thêm một số chỉ tiêu hướng dẫn (như chỉ tiêu về mặt hàng chi tiết; chỉ tiêu kế hoạch quý và các chỉ tiêu chất lượng khác: năng suất lao động, lương bình quân...);

— Phân chia định mức tạm thời về chiết khấu thương nghiệp, thặng số thu mua giữa công ty tỉnh và công ty thương nghiệp huyện;

— Chỉ đạo việc tổ chức hội nghị cung ứng hàng quý để các công ty huyện giao dịch, ký kết và thanh lý hợp đồng mua bán hàng hóa cụ thể với các công ty tỉnh cũng như giữa các công ty huyện với nhau;

— Kiểm tra, đôn đốc các công ty thương nghiệp huyện thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách, chế độ, các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và các hợp đồng kinh tế đã ký kết, nhất là kiểm tra đôn đốc các mặt hàng có liên quan đến sản xuất và đời sống của toàn tỉnh và cả nước; điều chỉnh kịp thời việc cung ứng hàng công nghiệp tiêu dùng cho huyện theo tiến độ thu mua và điều động nông sản thực phẩm thực tế của từng huyện;

— Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết và các cuộc họp chuyên đề để kiểm điểm đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của ngành hoặc từng mặt quản lý của ngành, của từng đơn vị;

— Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thương nghiệp huyện. Bàn bạc với Ủy ban nhân dân huyện lựa chọn và đề bạt các phó chủ nhiệm công ty thương nghiệp huyện và đề nghị lên Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm chủ nhiệm công ty thương nghiệp huyện;

— Việc quản lý vốn của công ty thương nghiệp huyện về nguyên tắc sẽ phân cấp cho Ủy ban nhân dân huyện phụ trách để góp phần xây dựng huyện thành một cấp có ngân sách riêng, nhưng hiện nay trong khi nguồn vốn lưu động và quỹ bù lỗ theo chính sách vẫn do ngân sách trung ương cấp phát cho toàn ngành qua Bộ Nội thương thì Sở, Ty có trách nhiệm tiếp tục cấp phát điều hòa vốn cho công ty thương nghiệp huyện hoạt động và kiểm tra theo dõi việc sử dụng các loại vốn đó ở các huyện.

2. Tuân thủ sự chỉ đạo của ngành dọc nói trên, công ty thương nghiệp huyện phải:

— Nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách, chế độ thống nhất về lưu thông — phân phối của trung ương và tỉnh quy định; trường hợp được vận dụng theo hoàn

cảnh cụ thể của huyện phải xây dựng phương án phù hợp với tinh thần cơ bản của chính sách, chế độ mà Sở, Ty thương nghiệp đã phổ biến;

— Xây dựng quy hoạch, kế hoạch của đơn vị theo đúng chỉ tiêu, biểu mẫu thống nhất của ngành dọc và gửi đúng hạn cho Sở, Ty thương nghiệp một bản dự án kế hoạch của công ty để tổng hợp và cân đối theo ngành, phải bảo vệ kế hoạch đó với Sở, Ty thương nghiệp trước khi trình Ủy ban nhân dân huyện xét duyệt;

— Phản ánh và xin ý kiến Sở, Ty thương nghiệp giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách, chế độ và kế hoạch Nhà nước, nhất là các vấn đề ngoài thẩm quyền giải quyết của huyện;

— Tham dự đầy đủ và đóng góp nhiều ý kiến kinh nghiệm cho các hội nghị và cuộc họp do Sở, Ty thương nghiệp triệu tập;

— Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ báo cáo, chế độ thông tin kinh tế định kỳ và bất thường của ngành dọc do Bộ Nội thương hoặc Sở, Ty thương nghiệp quy định.

B. Giữa các công ty tỉnh với công ty thương nghiệp huyện:

Công ty thương nghiệp huyện và các công ty tỉnh là những đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân, do vậy phải bình đẳng với nhau trong quan hệ mua bán hàng hóa và thanh toán tiền nong. Song xét về tính chất hoạt động thì công ty huyện và công ty tỉnh là hai đơn vị thực hiện hai khâu kế tiếp nhau của một quá trình kinh doanh, cho nên giữa các công ty này còn có quan hệ hiệp tác với nhau theo ngành hàng, nhằm đảm bảo lưu thông thông suốt với chi phí lưu thông hợp lý.

Trong mỗi quan hệ này, công ty tỉnh chỉ chuyên doanh một ngành hàng lại nắm bán buôn nên được giao trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ kỹ thuật của từng ngành hàng cho các công ty huyện. Ngược lại công ty thương nghiệp huyện trực tiếp phục vụ người tiêu dùng, thu thập được nhiều ý kiến của khách hàng đối với chính sách, chế độ, phương thức lưu thông hàng hóa cũng như chất lượng phục vụ của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, do đó phải có trách nhiệm phản ánh tình hình biến động cung—cầu, các vướng mắc cũng như kinh nghiệm của mình trong quá trình kinh doanh từng ngành hàng ở huyện để công ty tỉnh tổng hợp và nghiên cứu.

C. Giữa Ủy ban nhân dân huyện với công ty thương nghiệp huyện:

Là cơ quan chính quyền được phân cấp trực tiếp quản lý công ty thương nghiệp huyện và chăm lo đời sống nhân dân trong huyện, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm:

— Giao chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh cho công ty thương nghiệp huyện (kể cả kế hoạch kinh doanh và các kế hoạch, biện pháp như lao động, tiền lương, tài vụ, xây dựng cơ bản...). Chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân huyện giao cho công ty thương nghiệp huyện bao gồm cả phần kế hoạch của tỉnh phân bổ chính thức cho huyện và phần kế hoạch của huyện giao thêm trên cơ sở cân đối và khai thác triệt để tiềm năng kinh tế của huyện;

— Chỉ đạo hoạt động kinh doanh của công ty thương nghiệp huyện đúng với chính sách, chế độ, chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và phục vụ đắc lực cho sản xuất và đời sống ở địa phương.

Đối với mặt hàng do trung ương và tỉnh thống nhất quản lý thì Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo công ty thương nghiệp huyện thu mua, điều động cho tỉnh và trung ương cũng như phân phối cho các đối tượng tiêu dùng trong huyện theo đúng chính sách và chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

Đối với mặt hàng trung ương và tỉnh không thống nhất quản lý thì Ủy ban nhân dân huyện dựa theo nguyên tắc, chính sách chung của Nhà nước và sự hướng dẫn của Sở, Ty thương nghiệp mà chỉ đạo công ty thương nghiệp huyện lập phương án kinh doanh cụ thể từng mặt hàng và theo đó tổ chức kinh doanh nhằm phục vụ tốt cho sản xuất và đời sống nhân dân trong huyện.

— Quyết định địa điểm và giờ giấc hoạt động của mạng lưới cửa hàng, kho trạm thuộc công ty thương nghiệp huyện (dựa theo sự hướng dẫn của ngành dọc)

— Quyết định nâng bậc, nâng lương, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật đối với các cửa hàng trưởng, trạm trưởng, trưởng phòng công ty huyện và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Sở, Ty thương nghiệp giải quyết các việc trên đối với chủ nhiệm, phó chủ nhiệm công ty.

Vi vậy, đối với những vấn đề và nội dung nói trên, công ty thương nghiệp huyện phải trực tiếp báo cáo xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân huyện và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quyết định của Ủy ban nhân dân huyện. Trường hợp quyết định của huyện trái hoặc chưa phù hợp với chủ trương của ngành dọc thì công ty thương nghiệp huyện vẫn phải nghiêm chỉnh thi hành quyết định đó của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời báo cáo lên sở, ty ngành dọc.

Để tạo điều kiện cho Ủy ban nhân dân huyện xem xét và giải quyết vấn đề được nhanh chóng, công ty thương nghiệp huyện phải hết sức đề cao tinh thần chủ động, tự mình nghiên cứu vận dụng chính sách, chủ trương của trung ương và ngành dọc vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương và đề xuất phương án giải quyết hợp lý trình lên Ủy ban nhân dân huyện xem xét và quyết định.

D. Giữa các ban chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện với công ty thương nghiệp huyện :

Công ty thương nghiệp huyện đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện nên không phải là đơn vị cấp dưới của ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện cũng như của các ban chuyên môn khác của huyện. Song nói chung, Ủy ban nhân dân huyện trước khi giải quyết những vấn đề của công ty thương nghiệp huyện thì cần giao cho các ban chuyên môn nghiên cứu xem xét và tổng hợp ý kiến của các bên có liên quan báo cáo với Ủy ban. Do đó, công ty thương nghiệp cần liên hệ mật thiết với các ban chuyên môn có liên quan của huyện để bàn bạc, tranh thủ sự nhất trí những vấn đề thuộc công ty sẽ đưa ra Ủy ban giải quyết.

Trong các ban chuyên môn thì ban vật tư — thương nghiệp — đời sống được giao trách nhiệm chính trong việc giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo công ty thương nghiệp huyện về các mặt thực hiện kế hoạch Nhà nước, chấp hành chính sách, chế độ, phương thức, cho nên ban này sẽ luôn luôn đi sát theo dõi tình hình mọi mặt hoạt động của công ty thương nghiệp huyện và họp bàn giải quyết thương xuyên với công ty về công tác hợp đồng kinh tế hai chiều (theo đúng chức trách đã quy định trong thông tư liên Bộ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện số 9-LB/TT ngày 19-4-1980). Vì vậy, công ty thương nghiệp huyện phải quan hệ chặt chẽ và lắng nghe, tiếp thu các ý kiến hướng dẫn, các nhận xét góp ý của ban về các mặt hoạt động của công ty và thực hiện đầy đủ các công việc về hợp đồng kinh tế hai chiều mà ban phân công cho công ty.

VỀ TỔ CHỨC THƯƠNG NGHIỆP HỢP TÁC XÃ Ở HUYỆN

Ngày 13 tháng 1 năm 1979 Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định số 374-CP về mở rộng hoạt động kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, trong đó nêu rõ: « các cơ sở thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tiêu thụ phải đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng địa phương ngoài diện mua và bán theo giá chỉ đạo và theo hợp đồng... ». Thực tiễn cũng chứng tỏ thương nghiệp hợp tác xã có nhiều điều kiện thuận lợi và thế mạnh riêng trong việc kinh doanh hàng ngoài kế hoạch ở nông thôn. Vì vậy, đi đôi với việc xây dựng công ty thương nghiệp huyện, các địa phương vẫn phải tiếp tục củng cố, tăng cường các tổ chức thương nghiệp hợp tác xã trên địa bàn huyện theo hướng sau đây :

1. Ở xã:

Phải tiếp tục củng cố, kiện toàn các hợp tác xã mua bán xã hiện có, nhất là những hợp tác xã còn yếu kém và xây dựng phát triển thêm hợp tác xã mua bán ở các xã chưa có để nhanh chóng vươn lên làm tốt cả 5 nhiệm vụ sau đây:

- Đại lý bán lẻ hàng công nghệ phẩm;
- Nhận ủy thác thu mua các mặt hàng nông sản, thực phẩm trong kế hoạch và hợp đồng, nhất là sản phẩm của kinh tế phụ gia đình xã viên và hộ nông dân cá thể;
- Kinh doanh hàng ngoài kế hoạch để phục vụ đời sống nhân dân trong xã
- Tổ chức các hoạt động dịch vụ ở nông thôn (phục vụ đám cưới, đám tang sửa chữa, may đo, cắt tóc, nhuộm...);
- Tạo nguồn hàng để góp phần xuất khẩu theo con đường trao đổi nội thương và hợp tác xã với các nước anh em.

2. Ở huyện:

Cần hình thành và duy trì ở mỗi huyện một ban quản lý hợp tác xã mua bán huyện để thường xuyên đi sát, giúp đỡ các hợp tác xã mua bán xã về mọi mặt; đồng thời cần phát triển tổ chức kinh doanh hàng ngoài kế hoạch (hạch toán kinh tế độc lập) trực thuộc ban quản lý hợp tác xã mua bán huyện để đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng mà công ty thương nghiệp huyện chỉ kinh doanh có mức độ như trái cây, cá đồng, phế liệu, phế phẩm... hoặc không kinh doanh như đồ nan, đồ đá, trâu, cau, vỏ... nhằm góp phần phục vụ đắc lực cho sản xuất, đời sống địa phương và không ngừng mở rộng thị trường có tổ chức.

Trong khi chờ đợi Bộ và Ban quản lý hợp tác xã mua bán Việt Nam nghiên cứu tổ chức lại ngành thương nghiệp hợp tác xã thành một hệ thống kinh doanh từ cơ sở đến trung ương mang đầy đủ tính chất kinh tế tập thể thì các vấn đề biên chế, quỹ lương và kinh phí hoạt động của các tổ chức thuộc thương nghiệp hợp tác xã ở huyện vẫn giải quyết như cũ, cụ thể là:

- Nơi nào đã hình thành tổ chức kinh doanh hàng ngoài kế hoạch ở huyện do ban quản lý hợp tác xã mua bán huyện trực tiếp quản lý thì chi phí của ban (kể cả lương và phụ cấp cho cán bộ của ban) sẽ do hai nguồn kinh phí đài thọ: kinh phí hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc huyện cấp và kinh phí trích nộp của tổ chức kinh doanh trực thuộc.

09663415

www.ThuVienPhapLuat.com

— Nơi nào hoạt động tư doanh phát triển mạnh, doanh lợi nhiều thì chi phí của ban do phí kinh doanh ngoài kế hoạch đài thọ.

— Nơi nào chưa có điều kiện ra đời ngay một tổ chức kinh doanh ngoài kế hoạch của hợp tác xã mua bán huyện thì chi phí hoạt động của ban do kinh phí hành chính của tỉnh hoặc huyện đài thọ.

— Còn biên chế, quỹ lương của các tổ chức kinh doanh trực thuộc hợp tác xã mua bán huyện thì vẫn nằm trong biên chế, quỹ lương của ngành thương nghiệp ở huyện mà Sở, Ty thương nghiệp đã hoặc sẽ phân cấp cho Ủy ban nhân dân huyện quản lý.

Hiện nay việc tổ chức lại lưu thông hàng hóa trên địa bàn huyện nói chung và xây dựng công ty thương nghiệp huyện kinh doanh tổng hợp cả mua và bán nói riêng, vẫn còn là mới mẻ cho nên mỗi Sở, Ty thương nghiệp cần nghiên cứu quán triệt nội dung thông tư này để vạch một kế hoạch tiến hành thật chu đáo và chỉ đạo thực hiện công việc này ở tất cả các huyện trong năm 1980; đồng thời xúc tiến việc hợp nhất công ty tỉnh theo sự hướng dẫn của Bộ trong các thông tư số 491-NT ngày 16-8-1978 và số 2-NT ngày 7-2-1979.

Trong quá trình thi hành, nếu có điều gì vướng mắc thì các Sở, Ty báo cáo kịp thời về Bộ giải quyết.

Thông tư này được phổ biến đến các cơ sở thuộc ngành nội thương ở huyện.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 1980

Bộ trưởng Bộ Nội thương

TRẦN VĂN HIÊN

BẢO VỆ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 251-TTg ngày 20-8-1980 về việc tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn trên các tuyến đường sắt

Đường sắt là một ngành vận tải rất quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Trong những năm qua, ngành đường sắt đã có nhiều cố gắng phục vụ các ngành kinh tế cũng như phục vụ quốc phòng. Tuy nhiên, công tác bảo vệ đường sắt còn